

BÁO CÁO

*của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty,
hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017*

Kính thưa: - Quý vị đại biểu khách quý.
- Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 3, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2016 và kế hoạch triển khai năm 2017 như sau:

A. Khái quát chung về Công ty:

1. Công ty cổ phần Sông Đà 3 là Doanh nghiệp cổ phần, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 2372/QĐ-BXD ngày 26/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5900189364 cấp lần thứ 8, ngày 05/6/2013; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Gia Lai.

- Mã chứng khoán: SD3, niêm yết tại sàn giao dịch chứng khoán Upcom.

2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

- Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá. Chi tiết: xay xát đá, nghiền đá và cắt tạo dáng đá xây dựng.

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Chi tiết Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, bưu điện, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật.

- Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phan vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). Chi tiết: Đầu tư tài chính.

- Bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, xe máy.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sở hữu hoặc đi thuê.

- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

- Trồng rừng và chăm sóc rừng.

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ.

- Mua bán xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phụ cơ giới và công nghệ xây dựng. Đầu tư, xây dựng và khai thác các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ.

3. Vốn Điều lệ của Công ty:

- Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 159.993.560.000 đồng (một trăm năm mươi chín tỷ chín trăm chín mươi bốn triệu đồng).
- Vốn điều lệ của Công ty được chia thành 159.993.560 cổ phần, mỗi cổ phần mệnh giá 10.000 VND.
- Cơ cấu vốn điều lệ: Vốn Nhà nước do TCT Sông Đà sở hữu chiếm 51% (81.596.715.600 VND). Các cổ đông khác chiếm 49% (78.396.884.400 VND).

4. Tổ chức của Công ty gồm:

*** Hội đồng quản trị: 5 thành viên:**

- | | |
|-----------------------|--------------|
| - Ông Nguyễn Văn Bình | - Chủ tịch; |
| - Ông Nguyễn Văn Năm | - Thành viên |
| - Ông Vũ Ngọc Dũng | - Thành viên |
| - Ông Võ Thanh Hùng | - Thành viên |
| - Ông Lê Hữu Phước | - Thành viên |

*** Ban kiểm soát: 3 thành viên:**

- | | |
|--------------------|---------------|
| - Ông Tạ Duy Sơn | - Trưởng ban; |
| - Ông Đặng Bá Diễn | - Thành viên |
| - Ông Trần Thế Anh | - Thành viên |

*** Ban Tổng giám đốc:**

- | | |
|----------------------|------------------------------------|
| - Ông Nguyễn Văn Năm | - Tổng giám đốc |
| - Ông Lê Ngọc Minh | - Phó Tổng giám đốc |
| - Ông Đặng Bá Diễn | - Phó Tổng giám đốc (Mới bổ nhiệm) |
| - Ông Phí Đình Mạnh | - Phó Tổng giám đốc |

* Bộ máy giúp việc gồm: Ban kiểm soát; Ban kiểm soát nội bộ; Thư ký Công ty; 07 phòng chức năng

* Đơn vị trực thuộc: 03 Chi nhánh hạch toán phụ thuộc; 01 Công ty con (đầu tư dự án thủy điện Đăk Lô tại Kon Tum 22mW, hiện nay nhà máy đang vận hành kinh doanh điện từ tháng 1/2016);

B. Báo cáo tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016

I. Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016:

1. Chỉ tiêu về giá trị sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		
			Kế hoạch	Thực hiện	
				Tổng cộng	Công ty mẹ
A	GIÁ TRỊ SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	379.500	602.829	479.950
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	291.500	477.650	477.650
2	Phục vụ xây lắp	10 ⁶ đ	4.000	2.300	2.300
3	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	84.000	122.879	
II	Giá trị tài chính				

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	460.200	554.412	442.704
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	30.100	31.327	22.110
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	17.500	15.426	2.056
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	14.000	13.655	1.601
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	510.245	508.733	284.925
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994	159.994
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.724.600	1.664.565	1.099.444
8	Thu nhập bq CBCNV	10 ³ đ	7.600	8.078	7.946
B	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	10⁶đ	101.628	40.537	
1	Công ty mẹ				
-	Đầu tư Nâng cao năng lực TBXM	10 ⁶ đ	23.700	-	
2	Công ty con				
-	Công ty CP TĐ Sông Đà 3 Đắk Lô	10 ⁶ đ	77.928	40.537	

2. Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2016:

a/ Các mặt đã làm được:

- Năm 2016, đơn vị đã nỗ lực tập trung các nguồn lực để đảm bảo các chỉ tiêu so với kế hoạch đặt ra. Các công trình có hợp đồng về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu và các mốc tiến độ. Khánh thành thủy điện Đắk Lô, công trình thủy điện Xepian-Xenamnoy (Lào) hoàn thành theo tiến độ Chủ đầu tư yêu cầu.
- Giá trị sản lượng năm 2016 vượt so với kế hoạch do tại một số công trình như thủy điện Xekaman 1 đơn vị được TCT và Chủ đầu tư chỉ định thầu và ký hợp đồng thi công khu Tái định cư HouyDoum; công trình thủy điện Xepian – Xenamnoy ký bổ sung hợp đồng đập Hoay makchan; công trình thủy điện Nậm Thuen 1; công trình thủy điện Tiên Thành.
- Về tình hình thực hiện đầu tư không đạt so với kế hoạch do các dự án dự kiến trong năm 2016 không triển khai nên công tác đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công không thực hiện và một số thiết bị chuyển từ hình thức đầu tư mới sang hình thức thuê.

b/ Tồn tại:

- Chỉ tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra do vướng mắc thu vốn tại các công trình đặc biệt là thủy điện Đồng Nai 5, XKM1. Thủ tục giải ngân vốn bổ sung dự án thủy điện Đăklô chậm nên làm tăng một số khoản vay để duy trì sản xuất từ đó phát sinh lãi suất ngân hàng làm giảm lợi nhuận.
- Thực hiện công tác sửa chữa xe máy thiết bị chưa được kịp thời.

- Công tác quản lý xe máy thiết bị: Cần đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý xe máy thiết bị. Phân tích hiệu quả hoạt động của xe máy thiết bị. Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của xe máy thiết bị.

- + Công tác quản lý kinh tế:

- Giá trị dở dang tại các công trường lớn. Cần đặc biệt quan tâm công tác thu hồi vốn.

- Công tác thanh quyết toán còn chậm.

- Thoái vốn tại các dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn.

- Xử lý các khoản công nợ chưa dứt điểm. Cần có biện pháp quyết liệt để xử lý trong năm 2017.

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

1	Lợi nhuận trước thuế 2016	2.056.587.708	Đồng
2	Thuế TNDN	455.314.536	Đồng
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	1.601.273.172	Đồng
4	Trích lập các quỹ	320.254.634	Đồng
-	Quỹ đầu tư phát triển (5,0% LNST)	80.063.659	Đồng
-	Quỹ dự phòng tài chính (5,0% LNST)	80.063.659	Đồng
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10% LNST	160.127.317	Đồng
5	Lợi nhuận còn lại năm 2016	1.281.018.538	Đồng
6	Vốn điều lệ	159.993.560.000	Đồng
7	Lợi nhuận chia cổ tức	-	Đồng
8	Tỷ lệ chia cổ tức	0%	Đồng

III. Công tác trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

- Dự toán tổng mức lương và thù lao của Thành viên HĐQT, BKS theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là 1.134.000.000 đồng.

- Quyết toán lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát là 576.000.000 đồng.

IV. Sửa đổi Điều lệ Công ty: Đã thực hiện sửa đổi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016 và công bố với các cơ quan Nhà nước theo quy định.

V. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo 2016:

- Năm 2016 Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An - Việt – Chi nhánh Hải Phòng là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

VI. Công tác công bố thông tin:

- Việc thực hiện công bố thông tin về Công ty cổ phần Sông Đà 3 được thực hiện theo Thông tư số 57/2004/TT-BTC ngày 17/06/2004 của Bộ tài chính “V/v hướng

- Năm 2016 Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An - Việt – Chi nhánh Hải Phòng là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

VI. Công tác công bố thông tin:

- Việc thực hiện công bố thông tin về Công ty cổ phần Sông Đà 3 được thực hiện theo Thông tư số 57/2004/TT-BTC ngày 17/06/2004 của Bộ tài chính “V/v hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”; Quyết định số 245/QĐ-UBCK ngày 04/05/2005 của UBCKNN “V/v hướng dẫn quy định đăng ký giao dịch chứng khoán và công bố thông tin bất thường của tổ chức đăng ký giao dịch chứng khoán tại TTGDCK Hà Nội” và quy trình công bố thông tin trên thị trường chứng khoán kèm theo công văn số 2352 TCT/TC ngày 06/12/2006 của Tổng giám đốc Tập đoàn Sông Đà (nay là Tổng công ty Sông Đà) về việc “công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” và các quy định khác của Nhà nước.
- Các thông tin mà đơn vị công bố trên thị trường chứng khoán đều được tư vấn các Tổ chức tư vấn hoặc Đơn vị kiểm toán được chấp thuận theo Quyết định của Bộ tài chính

VII. Đánh giá kết quả quản trị doanh nghiệp tại Công ty cổ phần SD 3:

1) Những mặt đã làm được:

- Năm 2016, HĐQT đã Tổ chức họp thường kỳ hàng quý kiểm điểm thực hiện và thông qua kế hoạch SXKD hàng quý, kế hoạch năm, các biện pháp thực hiện kế hoạch. Thông qua Nghị quyết của HĐQT để chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Công ty cụ thể:
- Năm 2016 đã ban hành 47 Nghị quyết, 21 Quyết định và 38 văn bản khác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Kiểm tra duy trì việc áp dụng điều lệ, các quy chế quy định nội bộ đã ban hành và trực tiếp chỉ đạo xây dựng, bổ sung kịp thời phù hợp với quy định của pháp luật.
- Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, được thông qua các thành viên HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc tại các phiên họp thường kỳ;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT;
- Tổ chức sắp xếp lại bộ máy điều hành của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn với đội ngũ cán bộ kế cận trẻ, khỏe, có chuyên môn tốt nhanh chóng đổi mới thích nghi với điều kiện kinh tế thị trường và mô hình quản lý công ty cổ phần;

- Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và quyết định của HĐQT;
- Tham gia các cuộc họp giao ban, kiểm điểm của Ban Tổng giám đốc;
- Thường xuyên tham khảo ý kiến Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và được HĐQT nhất trí cao trước khi đưa ra các quyết định.
- Các quy định: Quy định Chế độ làm việc cơ quan Công ty, xây dựng báo cáo và thực hiện quản lý kế hoạch, các quy định quản lý cơ giới, quản lý sử dụng xe con, nội quy tổ chức tiếp dân...
- Chỉ đạo ổn định công tác tổ chức, phê duyệt cơ cấu mô hình tổ chức sản xuất của Công ty phù hợp với thực tế SXKD, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty;

2) Những mặt chưa làm được:

- Việc chỉ đạo thực hiện công tác khoán và hạch toán kinh doanh còn chưa đạt hiệu quả như kế hoạch đề ra. Các đơn vị được giao khoán chưa chủ động hoàn thành nhiệm vụ nên một số hạng mục công trình bị chậm tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư.
- Chỉ đạo thực hiện các mặt quản lý còn hạn chế: Các báo cáo còn chậm so với quy định; Hiệu quả hoạt động xe máy thiết bị chưa cao...

VIII. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017, biện pháp và mục tiêu thực hiện:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	
			Tổng số	Công ty mẹ
A	KẾ HOẠCH SXKD			
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	406.000	294.000
1	Giá trị xây lắp	10 ⁶ đ	292.000	292.000
2	Phục vụ xây lắp	10 ⁶ đ	2.000	2.000
3	Giá trị kinh doanh sản phẩm công nghiệp	10 ⁶ đ	112.000	
II	Kế hoạch tài chính			
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	459.036	357.268
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	439.973	348.337
3	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	26.526	13.468
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	19.104	8.932
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	17.327	7.145
6	Hiệu quả sử dụng vốn			

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	
			Tổng số	Công ty mẹ
-	Lợi nhuận cận biên	%	4,2	2,5
-	Lợi nhuận sau thuế/VĐL (Công ty mẹ)	%	10,8	4,5
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	5,7	2,4
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,2	0.8
7	Tài sản cố định và khấu hao TSCĐ			
	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	43.176	9.900
	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	5,08	10,28
	Giá trị tài sản cố định còn lại	10 ⁶ đ	799.641	46.120
8	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	1.144.349	638.826
9	Vay và trả nợ trung dài hạn			
	Tổng mức vay trung dài hạn	10 ⁶ đ	182.110	15.110
	Trả nợ vay trung dài hạn trong kỳ	10 ⁶ đ	11.610	10.100
	Nợ vay trung dài hạn cuối kỳ	10 ⁶ đ	616.683	20.588
10	Nợ vay ngân hàng	10 ⁶ đ	776.699	180.604
	Nợ vay ngắn hạn	10 ⁶ đ	160.016	160.016
	Nợ vay trung dài hạn	10 ⁶ đ	616.683	20.588
11	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	305.435	291.957
12	Vốn điều lệ (Công ty mẹ)	10 ⁶ đ	159.994	159.994
13	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.449.785	930.783
14	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	3,75	2,19
15	Hệ số vay ngân hàng/VCSH	Lần	2,54	0,62
16	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	%		4%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	59.396	21.586

2. Giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017:

a. Biện pháp tổ chức sắp xếp lại doanh nghiệp:

- Bố trí đủ nhân lực, vật tư, thiết bị thi công đáp ứng nhiệm vụ tại các công trình trọng điểm: CTTĐ Đắk Lô 2; CTTĐ Xêkaman1, CTTĐ Xepian-Xenamnoy, CTTĐ Tiên Thành, CTTĐ Nậm Thuen 1.
- Tuyển dụng bổ sung đội ngũ kỹ sư, cử nhân, công nhân kỹ thuật từ các trường Đại học, Cao đẳng và các trường dạy nghề đảm bảo theo yêu cầu công việc.
- Đào tạo nghề, đào tạo nâng cao cho đội ngũ thợ vận hành, công nhân kỹ thuật tại công trường.

b. Biện pháp về kinh tế, tài chính - tín dụng:

- Tiếp tục duy trì, thực hiện triệt để công tác hạch toán kinh doanh, triển khai giao khoán đồng bộ tất cả các hạng mục, tất cả các đội, phân xưởng trong đơn vị nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.
- Hoàn thiện các thủ tục để đẩy nhanh giải ngân vốn bổ sung dự án thủy điện Đắk Lô để đảm bảo vốn cho SXKD.
- Tập trung chỉ đạo công tác thu vốn các công trình đặc biệt là công trình thủy điện Đồng Nai 5, XKM1.
- Tập trung chỉ đạo thoái vốn các dự án: Thoái vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Sông Đà An Nhân và Công ty Ptcorp.
- Rà soát, xử lý bán thu hồi vốn các vật tư không cần dùng, thanh lý xe máy thiết bị hoạt động không hiệu quả hoặc sửa chữa tái đầu tư.
- Cân đối nguồn vốn để đáp ứng kế hoạch sản xuất của toàn công ty.
- Xây dựng cơ chế lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ khác để thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn cao.
- Xây dựng kế hoạch hạ giá thành, quản lý doanh thu, chi phí, chi phí thường xuyên sao cho hợp lý nhất, tiết kiệm nhất.
- Hàng tháng lập kế hoạch dòng tiền để Đảm bảo thông suốt trong sản xuất kinh doanh.
- Tập trung quan hệ với các ngân hàng truyền thống để ký hợp đồng tín dụng đảm bảo vốn thực hiện thi công.

c. Biện pháp về điều hành sản xuất:

- Trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch công ty tổ chức triển khai giao khoán mục tiêu nhiệm vụ cho từng đơn vị, từng tổ đội đủ năng lực. Tổ chức giao khoán vật tư, xe máy, tiền lương cho từng tổ đội để phát huy tính tự chủ, chủ động sáng tạo và ý thức tự chịu trách nhiệm của từng cá nhân..
- Sắp xếp bộ máy điều hành sản xuất tại hiện trường, bộ máy quản lý một cách khoa học hợp lý đáp ứng việc quản lý và chỉ đạo thi công kịp thời đến từng hạng mục công trình, từng ca, từng việc, tăng cường thêm trách nhiệm cho tổ đội trong công tác quản lý. Tăng cường công tác quản lý chất lượng kỹ thuật, an toàn, kế hoạch tiến độ, quản lý vật tư thiết bị xe máy, quản lý nhân lực, tiền lương.
- Chính đôn công tác phục vụ, phục vụ sản xuất và chuẩn bị sản xuất để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.
- Chăm lo đời sống tinh thần vật chất cho cán bộ công nhân viên, phát động phong trào thi đua giữa các tổ đội, khuyến khích cá nhân tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong từng giai đoạn.

- Bóc tách chi phí từng hạng mục công trình. Hàng tháng so sánh giữa giá dự toán và chi phí thực tế báo cáo lãnh đạo để có biện pháp kịp thời trong công tác chỉ đạo sản xuất.

d. Biện pháp về Quản lý Kỹ thuật - Chất lượng & Thi công - An toàn:

- Lập đầy đủ biện pháp tổ chức thi công thỏa thuận với các bên liên quan trước khi thi công đối với từng giai đoạn, hạng mục công trình từ đó bố trí đủ nhân lực, máy móc thiết bị, vật tư, vật liệu đảm bảo cho thi công.
- Lập tiến độ thi công chi tiết cho từng giai đoạn, hạng mục công trình trên cơ sở tiến độ chung của công trình và tổ chức kiểm tra giám sát chặt chẽ việc thực hiện theo tiến độ.
- Tổ chức đội ngũ kỹ thuật đảm bảo cho công tác làm hồ sơ thi công và nghiệm thu, thanh quyết toán tại các công trình.
- Lập đầy đủ, kịp thời hồ sơ các khối lượng phát sinh so với thiết kế, dự toán để làm cơ sở nghiệm thu thanh toán.
- Nghiên cứu cập nhật những biện pháp tiên tiến, vật liệu mới, công nghệ mới để áp dụng vào trong thi công nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường kiểm tra giám sát về chất lượng sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm của công tác phục vụ xây lắp.
- Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn, bảo hộ lao động trong sản xuất, duy trì thường xuyên mạng lưới an toàn viên tại các công trường.
- Thường xuyên duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

e. Biện pháp về Quản lý vật tư, cơ giới:

- Quyết toán và kiểm kê khối lượng thực hiện thường xuyên để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, tránh lãng phí không cần thiết.
- Bố trí xe máy thiết bị thi công phù hợp với nhiệm vụ làm việc thực tế và công suất của từng thiết bị.
- Tăng cường kiểm tra, thực hiện quy định quản lý, sử dụng xe máy thiết bị.
- Công tác bảo dưỡng sửa chữa xe máy thiết bị kịp thời đảm bảo chất lượng đúng quy trình. Tránh việc thi công chờ máy, công suất dư thừa.
- Lập kế hoạch vật tư phụ tùng thay thế để chuẩn bị và mua dự trữ để thay thế được kịp thời, không ảnh hưởng đến việc tổ chức thi công.

f. Biện pháp về đầu tư :

- Đầu tư nâng cao năng lực xe máy thiết bị còn thiếu cho các dự án xây dựng thủy điện và các dự án khác.
- Góp vốn đầu tư vào các dự án do Tổng công ty đầu tư hoặc tham gia góp vốn đầu tư đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt.

- Xem xét lại hiệu quả các dự án đang tham gia đầu tư từ đó có cơ sở quyết định đầu tư hay thu hồi lại vốn các dự án chưa xác định rõ hiệu quả kinh tế.

g. Một số biện pháp khác:

- Nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV, nâng cao tinh thần đoàn kết nội bộ.
- Tiếp tục phát động các phong trào thi đua, các chiến dịch tại các công trường mà đơn vị thi công.
- Phối hợp chặt chẽ hơn nữa với chính quyền địa phương, công an khu vực để đảm bảo an ninh trật tự xã hội trên công trường vì các công trình đơn vị thi công tình hình an ninh rất phức tạp.
- Tiếp tục xây dựng các đề án về tổ chức, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp đủ năng lực, bộ máy gọn nhẹ để tổ chức đảm nhận thi công các công trình trọng điểm và các ngành nghề thế mạnh của Công ty.
- Duy trì công tác sắp xếp, định biên đội ngũ làm cán bộ quản lý (Từ Công ty mẹ đến các đơn vị thành viên).
- Luân chuyển cán bộ lãnh đạo của các vị trí cho phù hợp với khả năng, sở trường và tình hình nhiệm vụ.
- Xây dựng cơ chế lãnh đạo, quản lý một cách hệ thống, bài bản, tiếp thu các tri thức kinh doanh hiện đại, nâng cao năng lực quản trị.
- Thường xuyên cập nhật và ban hành quy chế quản lý của các lĩnh vực cho phù hợp với mô hình tổ chức quản lý của đơn vị và các qui định của pháp luật.
- Xây dựng mối quan hệ giữa Công ty với người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp đảm bảo tính chủ động và tự chịu trách nhiệm.
- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân nhằm đáp ứng tốc độ tăng trưởng, mở rộng SXKD của Công ty; nâng cao năng suất, chất lượng lao động.

3. Giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2017:

• **Mục tiêu:**

- Tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính, tăng tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp trong tổng giá trị sản lượng của đơn vị theo lộ trình của kế hoạch 5 năm, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho tập thể CBCNV;

• **Giải pháp:**

- Tìm kiếm các đối tác chuyển nhượng, thu hồi các khoản đầu tư tài chính không có hiệu quả như Dự án thủy điện Đắk sor 3, Dự án Nhà Hà nội D25 (PTcor), Dự án Đắk Psi, Đơn đốc đối tác chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Sông Đà An Nhân theo đúng hợp đồng đã ký.

- Bám sát, tăng cường các biện pháp quản lý dự án hiệu quả nhất để đạt được các mục tiêu kế hoạch đề ra. Có phương án làm việc với Ngân hàng vay vốn nhằm đẩy nhanh tiến độ thu xếp vốn cho dự án;
 - Tích cực bám sát các cơ quan ban ngành của nhà nước và địa phương, có phương án chủ động để giải quyết nhanh nhất các vướng mắc đang tồn tại cũng như các phát sinh đồng thời tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo tiến độ.
- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư vào các Công ty con, công ty liên kết

IX. Sửa đổi Điều lệ Công ty: *Chi tiết sửa đổi Điều lệ kèm theo.*

X. Dự kiến mức chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2017:

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch, lương và thù lao của người quản lý như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Mức lương/tháng
1	Chủ tịch HĐQT		27.000.000
2	Thành viên HĐQT chuyên trách		20.000.000
3	Tổng giám đốc		25.000.000
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách	6.000.000	
5	Phó Tổng giám đốc		20.000.000
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách		18.000.000
7	Kế toán trưởng		20.000.000
8	Thành viên BKS	3.000.000	

- Khi quyết toán lương, thù lao của người quản lý, Người đại diện của Tổng công ty thực hiện theo Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và quy định của Tổng Công ty tại Quyết định số 43/TCT-HĐTV ngày 29/03/2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty về việc phê duyệt và ban hành quy chế quản lý tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với Người đại diện của Tổng công ty Sông Đà tại doanh nghiệp.

XI. Công tác nhân sự năm 2017 thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ:

Bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2017-2022)

(Có danh sách nhân sự kèm theo)

XII. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo 2017

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông năm 2017 lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt chi nhánh Hải Phòng là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.


Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và phương hướng triển khai nhiệm vụ năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bình

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017 THÔNG QUA

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chỉ nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của Công ty.	<p>Khoản 1.</p> <p>“1. Tên Công ty</p> <p>- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3</p> <p>- Tên tiếng Anh: SONG DA 3 JOINT STOCK COMPANY</p> <p>- Tên giao dịch: SONG DA 3 JSC</p> <p>- Tên viết tắt: SD3</p>  <p>Biểu tượng: ”</p> <p>Khoản 3.</p> <p>“3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ: Số nhà 105, đường Phạm Văn Đồng, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam.</p> <p>- Điện thoại: (84) 059. 3715 390</p> <p>- Fax: (84) 059. 3715 389</p> <p>- Email: songda3jsc@gmail.com</p> <p>- Website: www.songda3.vn</p> <p>Tổng Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.”</p>	<p>Khoản 1.</p> <p>“1. Tên Công ty</p> <p>- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3</p> <p>- Tên tiếng Anh: SONG DA 3 JOINT STOCK COMPANY</p> <p>- Tên giao dịch: SONG DA 3 JSC</p> <p>- Tên viết tắt: SD3”.</p>	<p>- Theo văn bản số 13/TCCT-PC về việc rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ doanh nghiệp trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. (Đưa ra khỏi nội dung điều lệ điều khoản quy định về việc sử dụng nhãn hiệu, logo của Công ty.)</p> <p>- Bỏ dòng “Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty” Chuyển thành Khoản 1 Điều 30. Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.</p>
2	Điều 3. Mục tiêu hoạt động của	<p>Khoản 1.</p> <p>“1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:</p>	<p>Khoản 1.</p> <p>“1. Ngành, nghề kinh doanh:</p>	<p>Thay đổi theo Giấy chứng nhận đăng ký</p>

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
	Công ty	<p>a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất - kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. - Cắt tạo đá và hoàn thiện đá: Chi tiết: Xay sát, nghiền đá và cắt tạo đá. - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Chi tiết Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, bưu điện, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật. - Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). Chi tiết: Đầu tư tài chính. - Bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, xe máy. - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sở hữu hoặc đi thuê. - Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại. - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. - Trồng rừng và chăm sóc rừng - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ. - Mua bán xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phụ cơ giới và công nghệ xây dựng. Đầu tư, xây dựng và khai thác các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ.” <p>b. Đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết.”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất, truyền tải và phân phối điện - Cắt tạo đá và hoàn thiện đá. Chi tiết: xay sát đá, nghiền đá và cắt tạo đá xây dựng. - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, bưu điện, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật. - Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). Chi tiết: Đầu tư tài chính. - Bảo dưỡng và sửa chữa ô tô xe máy. - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sở hữu hoặc đi thuê. - Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại. - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. - Trồng rừng và chăm sóc rừng - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ. - Mua bán xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phụ cơ giới và công nghệ xây dựng. Đầu tư, xây dựng và khai thác các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ.” 	doanh nghiệp công ty (Đăng ký thay đổi lần thứ 8: ngày 05 tháng 06 năm 2013)

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
3	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.	<p>Khoản 1+2 “1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán; b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của Ban kiểm soát; d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: a. Thông qua các báo cáo tài chính năm; b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông; c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; d. Lựa chọn công ty kiểm toán theo đề nghị của Ban kiểm soát; e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên</p>	<p>Khoản 1. “1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ sau: a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty; b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; f. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán mỗi loại; g. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty; h. Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty; i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.”</p>	Theo Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014 quy định về quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông (Thay khoản 1+2 Điều 14 Điều lệ công ty bằng khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014 cho phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành).

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;</p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>m. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;</p> <p>n. Quyết định việc huy động vốn sản xuất kinh doanh trong phạm vi hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty lớn hơn ba (03) lần.</p> <p>o. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p>		

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>q. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.</p>		
4	Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản Error! Reference source not found. Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm.</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty.</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng</p>	<p>Điều 20. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông</p>	Thay Khoản 1+2 Điều 20 . Điều lệ Công ty bằng Khoản 1+2 Điều 144 Luật doanh nghiệp 2014 cho phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>d. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chỉ nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
5	Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.	<p>Khoản 3+4.</p> <p>“3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</p> <p>e. Chủ động huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh trong phạm vi hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty không quá 3 lần. Trường hợp vượt quá 3 lần đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.</p> <p>f. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;</p>	<p>Khoản 3</p> <p>“3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;</p> <p>b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;</p> <p>đ. Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng.</p> <p>e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 5% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm,</p>	<p>- Thay Khoản 3+4 Điều 25 Điều lệ Công ty bằng Khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp 2014 cho phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành.</p> <p>- Trong đó, tại Điểm h Khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp thay “35%” bằng “5%”.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>g. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>h. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>i. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;</p> <p>j. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác; người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);</p> <p>k. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;</p> <p>l. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>m. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</p>	<p>miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;</p> <p>l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông qua quyết định;</p> <p>n. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o. Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải</p>	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>b. Thành lập các công ty con của Công ty;</p> <p>c. Quyền hạn của HĐQT: "Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc Tổng giám đốc; Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d, khoản 2, điều 135; khoản 1, khoản 3 điều 162 của Luật doanh nghiệp; Khoản 4 Điều 35 của Điều lệ này;</p> <p>d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p> <p>g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>h. Việc định giá các tài sản góp vào</p>	<p>thể, yêu cầu phá sản công ty."</p>	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ 2016	Nội dung Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p>i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;</p> <p>j. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;</p> <p>k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.</p>		
6	Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Điều hành	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p>1. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc ; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p>	Bổ sung “Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty” là Khoản 1 Điều 30 (Đưa hết điều khoản quy định về Tổng giám đốc về Điều 30 này).
7	Thay tất cả cụm từ “Tổng giám đốc điều hành” trong Điều lệ bằng “Tổng giám đốc”			